

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU VÀ KHÔNG GIAN KHOA HỌC

TRẦN HỮU QUANG

Ở đây tôi muốn nêu lên bốn ý kiến.

Ý kiến thứ nhất, tôi cho rằng cần lưu ý để tránh rơi vào quan điểm thương mại hóa. Lẽ tất nhiên, một tờ báo xét dưới khía cạnh dịch vụ thì đương nhiên phải gắn với một số hoạt động thương mại bình thường của nó. Bán báo thì phải có người mua, và làm báo thì phải bán được báo. Chữ không phải như thời bao cấp: có những sản phẩm người dân muốn mua thì không có; ngược lại, có những sản phẩm bán ra không ai mua. Tuy nhiên, chúng ta cần xác định rõ rằng Tạp chí Khoa học Xã hội là một tạp chí nghiên cứu khoa học, chứ không phải là một tạp chí dành cho đại chúng. Mục tiêu số một của nó không phải là làm sao để có độc giả càng đông càng tốt (nói điều này không có nghĩa báo đại chúng là báo chạy theo độc giả!). Dĩ nhiên tạp chí cần mở rộng số độc giả, nhưng vì là tạp chí chuyên ngành khoa học, nên chắc chắn số độc giả sẽ rất ít. Việc gia tăng số lượng độc giả ở đây chỉ là một mục tiêu thứ yếu. Mục tiêu chính yếu của tờ tạp chí này là học thuật. Nếu tạp chí đăng tải được những ý tưởng mới, có những bài hay về mặt khoa học, thì số người tìm đến mua sẽ nhiều hơn. Việc tăng số độc giả là hệ

quả của nội dung và hàm lượng học thuật của tờ tạp chí, chứ không thể là cứu cánh hay mục tiêu. Ở đây, không nên lẫn lộn giữa hệ quả với mục tiêu. Tìm cách gia tăng số độc giả mà không chú ý nội dung chính là nguy cơ rơi vào quan điểm thương mại hóa – hiểu theo nghĩa tiêu cực.

Chính vì lý do ấy mà phần lớn các tạp chí nghiên cứu trên thế giới đều hoạt động không có lời. Do không thể “bán chạy” được, nên thường phải được “bao cấp” hoặc tài trợ dưới một hình thức nào đó. Đối với những tờ tạp chí cần thiết cho nền học thuật của quốc gia thì thông thường nhà nước buộc phải đứng ra đảm nhiệm việc bao cấp, vì có như vậy mới duy trì được sự tồn tại của những ngành khoa học ấy. Trong trường hợp này, rõ ràng hoạt động của một tờ tạp chí nghiên cứu không thể đi theo lô-gic thương mại hay lô-gic thị trường, mà đó phải là lô-gic của hoạt động học thuật.

Ý kiến thứ hai, tôi muốn nói đến ưu thế và ưu điểm của Tạp chí Khoa học Xã hội. Nhiều người từng nhận xét rằng các tạp chí nghiên cứu thường là nơi công bố các kết quả nghiên cứu sớm hơn nhiều so với kênh xuất bản sách. Điều này dễ hiểu vì đây là một sản phẩm định kỳ mỗi tháng hoặc mỗi quý. Tạp chí khoa học là kênh truyền thông giúp các nhà nghiên cứu và sinh viên đại học có phương tiện cập

nhật kiến thức chuyên ngành tương đối nhanh hơn hết (bên cạnh phương tiện internet ngày nay). Đó là ưu thế của tạp chí. Còn về ưu điểm của tạp chí, chúng ta biết rằng quy trình biên tập của một tạp chí thông thường phải trải qua ba bốn khâu khác nhau, từ việc phản biện về mặt chuyên ngành, cho đến việc biên tập về mặt văn phong cũng như việc sửa lỗi mo-rát. Những công việc bếp núc này của tòa soạn, tuy thầm lặng, nhưng trong nhiều trường hợp lại chính là nhân tố nâng cao và tôn tạo nên giá trị của các bài nghiên cứu. Chính vì những ưu thế và ưu điểm này của tạp chí, nên tôi đã từng sử dụng khá nhiều bài trên Tạp chí Khoa học Xã hội để đưa vào làm tài liệu giáo trình cho một số bộ môn xã hội học, như môn Lịch sử Xã hội học, môn Lý thuyết Xã hội học, môn Phương pháp Nghiên cứu, hay môn Xã hội học Nông thôn.

Ý kiến thứ ba, tôi xin đề cập đến một vài điểm yếu của Tạp chí Khoa học Xã hội. Nhìn chung, trong khoảng năm bảy năm nay, thời gian mà tôi đọc đều đặn hơn, tôi nhận thấy khá nhiều bài tạp chí rất ít trích dẫn tài liệu. Những bài có trích dẫn tài liệu tham khảo phong phú tương đối hiếm. Và việc trích dẫn tài liệu trên thế giới lại càng ít. Mặt khác, ít có bài đi vào những nội dung so sánh hay đối chiếu – đối chiếu giữa vùng này với vùng khác, hay đối chiếu giữa nước này với nước khác – phần lớn chỉ khoanh vào chủ đề của mình, hoặc là chỉ giới hạn ở vùng Nam Bộ. Điều này có nguy cơ dễ rơi vào một tầm nhìn cục bộ. Khá

hiếm bài nêu ra được những luận điểm mới. Nói chung, ít thấy tính phê phán và tính hoài nghi khoa học. Tính chất tranh luận hay thảo luận về mặt học thuật cũng vừa yếu, vừa ít. Các bài khoa học xã hội thế giới tương đối ít, mặc dù tôi biết là ban biên tập đã có nỗ lực tăng cường thể loại này. Những bài mang tính thời sự, nghĩa là có liên quan tới những vấn đề cấp thiết hay nóng bỏng của quốc gia hay quốc tế ít thấy xuất hiện. Đây là một vài điểm yếu mà tôi nghĩ ban biên tập Tạp chí Khoa học Xã hội cần tiếp tục suy nghĩ.

Ý kiến thứ tư. Đó là về những mối liên hệ giữa ba đỉnh của tam giác: (a) tòa soạn tạp chí, (b) tác giả bài báo, và (c) độc giả. Hồi nãy, đã có một số ý kiến nói về độc giả, nhưng chủ yếu chỉ nói về việc mua báo mà thôi. Tôi nghĩ cần nhìn độc giả theo một góc độ khác. Nếu nhìn dưới góc độ kiến tạo luận xã hội thì độc giả cũng phải được coi là người đồng sáng tạo ra giá trị của tác phẩm, cũng là người sản xuất ra tri thức. Trong lĩnh vực truyền thông khoa học, điều này lại càng đúng. Độc giả của một tờ tạp chí nghiên cứu cũng là những người đã, đang và/hoặc sẽ sản xuất ra tri thức cùng với tòa soạn và các tác giả. Vì thế, mối quan hệ giữa tòa soạn, tác giả và độc giả ở đây có ý nghĩa cực kỳ quan trọng. Tôi nghĩ lãnh hội được mối quan hệ này thì chúng ta sẽ xác lập được một chiến lược phát triển cho tờ tạp chí của chúng ta một cách thích đáng. Thông thường có những trường hợp mà tòa soạn phải đặt bài, thúc đẩy và

tác động vào tác giả. Ngược lại, tác giả cũng có thể tác động đối với tòa soạn. Có khi gặp một vấn đề nào đó tòa soạn thấy không muốn đăng, nhưng tác giả quyết tâm thuyết phục tòa soạn nên đăng; hoặc tòa soạn muốn sửa chỗ này chỗ kia nhưng tác giả đấu tranh để tòa soạn đừng sửa, v.v. Sự tương tác, thuyết phục và ảnh hưởng lẫn nhau giữa tòa soạn với tác giả là một thực tế dễ thấy. Vậy độc giả có ảnh hưởng đến tác giả và tòa soạn hay không? Có chứ. Không phải chỉ ảnh hưởng về tiền bạc, về chuyện mua báo, mà còn ảnh hưởng quan trọng cả về mặt nội dung. Một tờ báo có nhiều bài hay thì sẽ có nhiều người tìm đọc. Có nhiều người đọc, tức là tờ báo được nhiều người biết, thì người ta sẽ thảo luận về những chủ đề mà tờ báo đưa ra công luận. Điều này đòi hỏi một thái độ miễn cảm và nhạy bén của

ban biên tập và tòa soạn, cũng như của chính các tác giả bài báo, đối với sự phản hồi của độc giả. Nhất là khi mà độc giả của một tạp chí nghiên cứu thường cũng là những nhà nghiên cứu, hoặc là những nhà nghiên cứu tiềm năng. Bởi vì nếu không miễn cảm với nhu cầu và phản hồi của độc giả thì tờ tạp chí chỉ còn là một ốc đảo. Nếu không để cho độc giả lên tiếng phê bình bài này hay bài kia, thì tờ tạp chí chỉ còn là một phương tiện độc thoại.

Tôi nghĩ lãnh vực tạp chí nghiên cứu khó hơn lãnh vực báo chí đại chúng ở chỗ nó vừa phải thể hiện quyền tự do ngôn luận và tự do báo chí, đồng thời vừa phải hiện thực hóa quyền tự do học thuật và quyền tự do tư tưởng. Có làm được điều này thì mới thực sự tạo ra được cái gọi là không gian khoa học. □